

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/HSST

Ngày: 14 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Đức Việt và bà Ngô Thị Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXX-ST, ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với: Bị cáo Võ Đức L, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1994 tại L, Q, Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Thợ sơn tít; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Đức D và bà Nguyễn Thị L; có vợ Nguyễn Thị Thuỳ N, có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 10 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27 tháng 10 năm 2022, Võ Đức L đang ở nhà thuộc tổ dân phố P, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thì tự nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy hồng phiến cho bản thân nên đã quyết định đi mua ma túy hồng phiến về để sử dụng. Võ Đức L đi bộ đến khu vực cánh đồng thuộc tổ dân phố B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và tìm gặp một người đàn ông mà L không rõ tên, tuổi, địa chỉ, chỉ biết là người đàn ông này hay bán ma túy hồng phiến ở địa điểm này. L đã mua của người đàn ông đó 04 (bốn) viên ma túy hồng phiến được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng với giá tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). L bỏ túi nilon đựng ma túy nói trên vào trong túi quần rồi đi bộ về phía cây xăng Q ở tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và ngồi chơi ở dưới gốc cây gần cây xăng một lúc. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, L đứng dậy đi về, đi được

một đoạn thì L bị Công an thị trấn Q gọi lại để kiểm tra, khi đó L đã khai nhận là vừa đi mua ma túy hồng phiến về và đang cất giấu ma túy ở trong người, tuy nhiên khi kiểm tra người L thì không thấy ma túy đâu, lúc đó L nghĩ lại và khai đã làm rơi túi nilon đựng ma túy ở gốc cây gần cây xăng lúc này L ngồi chơi, Công an thị trấn Q cùng với L đến vị trí trên và phát hiện được số ma túy của L vừa mua nói trên. Công an thị trấn Q đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật liên quan.

Tại Kết luận giám định số 1216/KL-KTHS ngày 31-10-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 04 (bốn) viên nén màu hồng là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,378 gam (không phải ba trăm bảy mươi tám gam) nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25-8-2022 của Chính phủ.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 27 tháng 10 năm 2022, Công an thị trấn Q đã thu giữ, tạm giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, vỏ mặt sau bị vỡ.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-MT, ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Võ Đức L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Võ Đức L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh bị cáo Võ Đức L đã thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, số lượng 04 viên, khối lượng 0,378 gam; Cáo trạng truy tố có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Đức L mức án từ 12 đến 18 tháng tù; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, trả lại điện thoại di động cho bị cáo.

Bị cáo Võ Đức L nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, có điều kiện giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 27 tháng 10 năm 2022, Võ Đức L tàng trữ trong túi quần, sau đó làm rơi ở gốc cây gần cây xăng ở tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình 04 (bốn) viên nén tổng hợp dạng hồng phiến, có khối lượng 0,378 gam (không phẩy ba trăm bảy mươi tám gam) là ma túy loại Methamphetamine; do Võ Đức L mua về cất giấu mục đích để sử dụng. Hành vi của Võ Đức L thuộc lỗi cố ý, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo biết ma túy là loại chất gây nghiện có nguy cơ gây hại rất lớn cho xã hội, Nhà nước cấm sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố tình cất giấu để sử dụng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tương ứng với tính chất vụ án, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh phòng, chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Võ Đức L khai nhận đã mua 04 viên ma túy trên của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở khu vực cánh đồng thuộc tổ dân phố B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình với giá 300.000 đồng, do đó cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh, điều tra, xử lý đối tượng bán ma túy cho bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Khối lượng chất ma túy thu giữ trong vụ án sau khi giám định còn lại 0,233g (không phẩy hai trăm ba mươi ba gam) là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Đức L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Võ Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Đức L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27 tháng 10 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,233g (không phẩy hai trăm ba mươi ba gam) ma túy loại Methamphetamine được gói bằng túi nilon trong suốt đã được niêm phong trong phong bì thư 1216/KL-KTHS; trả lại cho bị cáo Võ Đức L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, vỏ mặt sau bị vỡ. Tất cả vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh ngày 09 tháng 01 năm 2023.

3. Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Đức L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

